

ÔN LUYỆN KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 2

Họ và tên:

Lớp:

I. Phần trắc nghiệm.

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Một hình lập phương có cạnh 6 cm. Diện tích toàn phần của hình lập phương đó là:

- A. 216 cm^2 B. 144 cm^2 C. 36 cm^2 D. 108 cm^2

Câu 2. Biểu diễn tổng của hai số thập phân 0,4 và 0,8 dưới dạng tỉ số phần trăm.

- A. 120% B. 12% C. 1,2% D. 0,12%

Câu 3. 1 dm^3 là thể tích của hình lập phương có cạnh dài:

- A. 1 m B. 1 dm C. 1 cm D. 10 m

Câu 4. Nam đi từ nhà đến trường hết 20 phút. Để có mặt ở trường lúc 7 giờ 15 phút, Nam cần xuất phát từ nhà lúc:

- A. 7 giờ B. 6 giờ 50 phút C. 6 giờ 55 phút D. 7 giờ 35 phút

Câu 5. Một khu công nghiệp dạng hình chữ nhật có tổng chiều dài và chiều rộng là 15 km, chiều dài gấp 2 lần chiều rộng. Vậy trên bản đồ tỉ lệ $\frac{1}{100\,000}$, chiều dài khu công nghiệp đó là:

- A. 10 cm B. 15 cm C. 100 cm D. 5 cm

Câu 6. Một hình hộp chữ nhật có chiều dài 24 cm, chiều dài gấp 2 lần chiều rộng và gấp 4 lần chiều cao. Vậy diện tích xung quanh của hình hộp chữ nhật đó là:

- A. 432 cm^2 B. 864 cm^2 C. 216 cm^2 D. 1728 cm^2

II. Phần tự luận.

Bài 1. Tính:

a) $4 \text{ ngày } 12 \text{ giờ} : 3 + 2 \text{ ngày } 15 \text{ giờ}$ = = =	b) $6 \text{ phút } 30 \text{ giây} : 5 - 1 \text{ phút}$ = = =
c) $12 \text{ ngày } 18 \text{ giờ} : 6 + 4 \text{ ngày } 10 \text{ giờ}$ = = =	d) $(5 \text{ phút } 45 \text{ giây} + 15 \text{ giây}) : 4$ = = =

Bài 2. Số?

$8 \text{ m}^3 = \dots\dots\dots \text{ dm}^3$	$2,5 \text{ m}^3 = \dots\dots\dots \text{ cm}^3$
--	--

$15\,000\text{ cm}^3 = \dots\dots\dots \text{ m}^3$	$3\,500\text{ dm}^3 = \dots\dots\dots \text{ m}^3$
---	--

Bài 3. Một khối kim loại hình lập phương có cạnh 0,5 m. Biết mỗi đề-xi-mét khối của khối kim loại cân nặng 12 kg. Hỏi khối kim loại đó cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

Bài 4. Một công ty sản xuất 600 chiếc áo mỗi ngày. Trong một ngày, số áo bị lỗi chiếm 4% tổng số áo sản xuất. Tính số lượng áo không bị lỗi sản xuất được trong một tuần.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

Bài 5. Có hai thùng dầu, thùng thứ nhất chứa ít hơn thùng thứ hai 40 lít dầu. Biết rằng 3 lần số dầu trong thùng thứ nhất bằng 2 lần số dầu trong thùng thứ hai. Hỏi mỗi thùng chứa bao nhiêu lít dầu?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....